

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN TÂN KỲ

TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 8/2023/HS-ST

Ngày: 22/2/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Vân Anh.

Ông: Trần Kiên Cường.

Thư ký phiên tòa: ông Lê Thanh Bình - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ làm thư ký

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Dân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 2 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2023/HSST ngày 13/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 2 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thạc T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 04/5/1988 tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Q, xã H, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Thạc T - Sinh năm: 1966 và bà: Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1968; vợ: Trịnh Thị H - Sinh năm: 1993; có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/11/2022 đến 22/11/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 12/10/1988 tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm P, xã H, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm: 1949 và bà: Lê Thị N (Đã chết); vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 2002; có 02 con, con lớn năm 2021, con nhỏ năm 2022; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 08/9/2022, bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 07 (bảy) tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Chưa chấp hành hình phạt.

Nhân thân: - Ngày 23/9/2021, bị Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 250.000 đồng (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*), về hành vi “Đánh bạc”. Nộp phạt xong ngày 12/10/2021.

- Ngày 07/8/2021, bị Công an xã H, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*), về hành vi “Đánh bạc”. Nộp phạt xong ngày 17/8/2021.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; có mặt.

3. Họ và tên: **Hoàng Xuân Th**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 20/11/1983, tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm P, xã H, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Hoàng Xuân T, sinh năm: 1952 và bà: Nguyễn Thị T (Đã chết); vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1985; có 03 con, con lớn nhất năm 2007, con nhỏ nhất năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 29/7/2013, bị TAND huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Đánh bạc”. Đã chấp hành xong hình phạt, được xóa án tích.

- Ngày 10/4/2019, bị Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*), về hành vi “Đánh bạc”. Nộp phạt xong ngày 10/4/2019.

- Ngày 07/8/2021, bị Công an xã H, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*), về hành vi “Đánh bạc”. Nộp phạt xong ngày 17/8/2021.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2022 đến ngày 10/01/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Bảo Lữ*”; có mặt.

4. Họ và tên: **Ngân Văn N**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 06/9/1985 tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Ngân Văn H (Đã chết) và bà: Lô Thị N, sinh năm: 1950; vợ: Đào Thị A, sinh năm: 1994; có 03 con, con lớn nhất năm 2013, con nhỏ nhất năm 2023; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/11/2022 đến 22/11/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; có mặt.

5. Họ và tên: **Đậu Đình T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 16/7/1983 tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Q, xã H, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Đậu Đình S, sinh năm: 1963 và bà: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1964; vợ: Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1991; có 02 con, con lớn năm 2012, con nhỏ năm 2015; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 14/9/2005, bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 13 (Mười ba) tháng tù, về tội “Gây rối trật tự nơi công cộng”; “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt ngày 14/8/2006, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/11/2022 đến 22/11/2022. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; có mặt.

6. Họ và tên: **Hồ Văn N**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 07/11/1982 tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Q, xã H, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Hồ Văn Đ, sinh năm: 1952 và bà: Đào Thị P, sinh năm: 1957; vợ: Lê Thị L, sinh năm: 1986; có 02 con, con lớn năm 2005, con nhỏ năm 2010; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 31/3/2021, bị TAND huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 (mười hai) tháng, về tội “Đánh bạc”. Chấp hành xong hình phạt ngày 31/3/2022, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; có mặt.

7. Họ và tên: **Trương Văn H**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 18/5/1982 tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm P, xã H, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Trương Văn P - Sinh năm: 1963 và bà: Trần Thị M, sinh năm: 1959; vợ: Nguyễn Thị S - Sinh năm: 1985; có 03 con, con lớn nhất năm 2009, con nhỏ nhất năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/02/2021, bị Công an xã Phú Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), về hành vi “Đánh bạc”. Nộp phạt xong ngày 01/4/2021.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/11/2022 đến 22/11/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; có mặt.

8. Họ và tên: **Chu Huy H**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 12/4/1984 tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Q, xã H, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Chu Huy C, sinh năm: 1964 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1966; vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1987; có 02 con, con lớn năm 2011, con nhỏ năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/6/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ xử phạt 07 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Đánh bạc”. Chấp hành xong hình phạt ngày 25/02/2020, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/11/2022 đến 22/11/2022. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; có mặt.

Người làm chứng: anh Nguyễn Văn C, sinh năm: 1974, trú tại: Xóm P, xã H, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/11/2022, sau khi đi ăn đám cưới cùng với Nguyễn Văn Đ, Ngân Văn N, Hoàng Xuân Th thì Nguyễn Thạc T có rủ mọi người với nội dung “*Sang bên ni ta mần tí*” (Ý rủ mọi người tham gia đánh bạc) thì được 03 người nêu trên đồng ý. Sau đó, cả 04 (bốn) người cùng đi sang Trạm cân Lê Phi (Do Nguyễn Thạc T, Chu Huy H và Nguyễn Thị L đồng sở hữu). Khi vào phòng nghỉ của Trạm cân thấy đã có chiếu trải sẵn và 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân ở trên chiếu nên Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thạc T, Hoàng Xuân Th, Ngân Văn N cùng ngồi xuống tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh “liêng” (Ba cây), đặt tẩy mỗi ván 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*), tổ cược cao nhất đến 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*). Đánh được một lúc thì lần lượt Đậu Đình T, Hồ Văn N, Trương Văn H lần lượt đến tham gia đánh bạc. Sau đó, Chu Huy H đến Trạm cân để làm việc thấy có đánh bạc nên vào xem rồi khi Hoàng Xuân Th vào đi vệ sinh thì Chu Huy H đã cầm bài đánh giúp Hoàng Xuân Th 02 (hai) ván bài, với số tiền đánh bạc: 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*). Đến 12 giờ 55 phút cùng ngày, anh Nguyễn Văn C đến Trạm cân thấy có đánh bạc nên đã vào đứng xem. Đến 13 giờ 00 phút cùng ngày, khi các bị cáo đang tham gia sát phạt lẫn nhau thì bị lực lượng Công an huyện Tân Kỳ ập vào bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 01 (một) bộ bài tú lơ khơ màu xanh, trắng có quân C chuồn và quân ri rô đã bị xé; 01 (một) chiếc chiếu nhựa có hoa văn màu xanh vàng, đồng thời thu giữ tổng số tiền: 37.900.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu C trăm nghìn đồng*) trên người của những đối tượng tham gia đánh bạc. Khi lực lượng Công an vào bắt quả tang, lợi dụng sở hở nên Chu Huy H đã bỏ trốn khỏi hiện trường.

Đến ngày 13/11/2022 nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Chu Văn H đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đầu thú nhằm hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Qua điều tra đã chứng minh được, trước khi tham gia đánh bạc Nguyễn Văn Đ mang theo số tiền: 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*) sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Hồ Văn N mang theo số tiền: 24.100.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu một trăm nghìn đồng*), lấy số tiền 1.150.000 đồng (*Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) từ số tiền mang theo để đánh bạc. Quá trình đánh bạc Hồ Văn N cho Trương Văn H vay số tiền: 2.100.000 đồng (*Hai triệu một trăm nghìn đồng*) để Hạnh sử dụng vào mục đích đánh bạc. Còn lại số tiền: 20.850.000 đồng (*Hai mươi triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*) Hồ Văn N không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Trước khi tham gia đánh bạc Đậu Đình T mang theo số tiền: 3.300.000 đồng (*Ba triệu ba trăm nghìn đồng*), tuy nhiên không sử dụng số tiền này để đánh bạc mà khi vào đánh bạc đã vay của Nguyễn Thạc T số tiền: 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) để sử dụng đánh bạc. Trước khi tham gia đánh bạc Trương Văn H mang theo số tiền: 4.550.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*) và sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc, khi thua hết tiền thì Trương Văn H đã vay của Hồ Văn

N số tiền: 2.100.000 đồng (*Hai triệu một trăm nghìn đồng*) để tiếp tục tham gia đánh bạc nên tổng số tiền mà Trương Văn H sử dụng để đánh bạc là: 6.650.000 đồng (*Sáu triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*). Nguyễn Thạc T mang theo và sử dụng số tiền: 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) để đánh bạc (trong quá trình đánh bạc Thành thắng bạc nên cho Đậu Đình T vay 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) để Trung đánh bạc). Ngân Văn N mang theo và sử dụng số tiền: 650.000 đồng (*Sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) để đánh bạc. Hoàng Xuân Th mang theo số tiền: 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) và sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là: 14.750.000 đồng (*Mười bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

Cáo trạng số: 10/CT-VKSTK ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ truy tố các bị cáo Nguyễn Thạc T, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Xuân Th, Ngân Văn N, Trương Văn H, Hồ Văn N, Đậu Đình T, Chu Huy H, về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng, tội danh và điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Thạc T mức án từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 24 đến 30 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ mức án từ 10 đến 13 tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 56 BLHS, tổng hợp hình phạt 7 (bảy) tháng tù của Bản án số 128/2022/HSPT ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải thi hành án hình phạt chung của cả hai bản án từ 17 tháng đến 20 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ của Bản án số 128/2022/HSPT ngày 08/9/2022 từ ngày 14/7/2021 đến ngày 23/7/2021, thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2022.

Xử phạt: Hồ Văn N mức án từ 12 đến 15 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2022.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Đậu Đình T mức án từ 6 đến 9 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/11/2022 đến ngày 22/11/2022.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Hoàng Xuân Th mức án từ 6 đến 9 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 13/11/2022 đến ngày 10/01/2023.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Trương Văn H mức án từ 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 18 đến 24 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 BLHS.

Xử phạt: Ngân Văn N mức án từ 21 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ 9 ngày tạm giữ bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ, nay buộc bị cáo còn phải chấp hành từ 20 tháng 3 ngày đến 23 tháng 3 ngày cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 BLHS.

Xử phạt: Chu Huy H mức án từ mức án từ 18 đến 21 tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ 9 ngày tạm giữ bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ, nay buộc bị cáo còn phải chấp hành từ 17 tháng 3 ngày đến 20 tháng 3 ngày cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung cho tất cả các bị cáo.

Giao Trương Văn H, Nguyễn Thạc T, về cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An quản lý giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình các bị cáo có trách nhiệm với địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Chu Huy H, Ngân Văn N cho UBND xã H, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian các bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ và trong thời gian thử thách, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 13.750.000 đồng (*Mười ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*), đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho Hồ Văn N 20.850.000 đồng (*Hai mươi triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*), trả lại cho Đậu Đình T 3.300.000 đồng (*Ba triệu ba trăm nghìn đồng*) là số tiền không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tiêu hủy: 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân màu xanh trắng, trong bộ bài quân 9 chuồn và quân ri rô đã bị xé rách, bài đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếu nhựa màu xanh, vàng kích thước (160x178)cm, chiếu đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thạc T, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Xuân Th, Ngân Văn N, Trương Văn H, Hồ Văn N, Đậu Đình T, Chu Huy H đã khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 10 ngày 13/11/2022, tại Trạm cân Lê Phi (do Nguyễn Thạc T, Chu Huy H và Nguyễn Thị Lệ đồng sở hữu) thuộc xóm Q, xã H, huyện Tân Kỳ, tổ công tác Công an huyện Tân Kỳ phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thạc T, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Xuân Th, Ngân Văn N, Trương Văn H, Hồ Văn N, Đậu Đình T, Chu Huy H đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức “đánh liêng”, đặt tẩy mỗi ván 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*), tố cược cao nhất đến 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) thu giữ tại chiếu bạc 01 (một) bộ bài tứ lơ khơ màu xanh, trắng có quân C chuồn và quân ri rô đã bị xé; 01 (một) chiếc chiếu nhựa có hoa văn màu xanh vàng, đồng thời thu giữ tổng số tiền: 37.900.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu C trăm nghìn đồng*). Qua điều tra chứng minh số tiền mà các đối tượng đã sử dụng vào mục đích đánh bạc là: 14.750.000 đồng (*Mười bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*), (trong đó 13.750.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và 1.000.000 đồng Đậu Đình T vay của Nguyễn Thạc T để đánh bạc).

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Thạc T, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Xuân Th, Ngân Văn N, Trương Văn H, Hồ Văn N, Đậu Đình T, Chu Huy H đã phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật

Hình sự, như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo trong vụ án thì thấy rằng:

Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống chung của nhiều gia đình và các hoạt động bình thường của xã hội, làm cho quần chúng nhân dân bức xúc, lo lắng trước tệ nạn này và là một trong những nguyên nhân gây nên một số loại tội phạm khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức được việc đánh bạc bằng hình thức đánh bài thắng thua bằng tiền nhằm thu lợi bất Ch là vi phạm pháp luật và bị pháp luật trừng trị, nhưng chỉ vì động cơ, mục đích háms lợi và có thái độ coi thường pháp luật, nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Để đầu tranh, ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng, cần có đường lối xử phạt nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

Trong vụ án này, Nguyễn Thạc T là người khởi xướng đồng thời thực hành đánh bạc, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Xuân Th, Ngân Văn N tích cực thực hiện hành vi phạm tội khi tham gia đánh bạc ngay từ đầu, tiếp đến Trương Văn H, Hồ Văn N, Đậu Đình T tham gia đánh bạc với vai trò là người thực hành. Chu Huy H là người giúp Hoàng Xuân Th tham gia đánh bạc nên đã đồng phạm về tội đánh bạc với vai trò người giúp sức. Các bị cáo không có sự bàn bạc, tổ chức, cấu kết chặt chẽ nên vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hồ Văn N, Đậu Đình T bị áp dụng tình tiết “Tái phạm”, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Nguyễn Thạc T, Ngân Văn N, Trương Văn H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hoàng Xuân Th, Đậu Đình T, Hồ Văn N, Chu Huy H, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bố bị cáo Hoàng Xuân Th là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, hiện đang hưởng chế độ thương binh hạng 4/4, bị cáo Thân đang hưởng chế độ con của người bị nhiễm chất độc hóa học; Bố của bị cáo Ngân Văn N có nhiều đóng góp trong sự nghiệp bảo vệ an ninh tổ quốc, được Bộ trưởng Bộ công an tặng Kỷ niệm chương; Bị cáo Chu Huy H đầu thú; bác ruột của bị cáo Đậu Đình T là Đậu Đình Đồng là liệt sỹ, bị cáo hiện nay là người thờ cúng liệt sỹ Đậu Đình Đồng, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Thạc T là người khởi xướng, bị cáo giữ vai trò cầm đầu vì vậy mức án của bị cáo Thành phải cao hơn các bị cáo còn lại. Xét thấy, bị cáo Nguyễn Thạc T được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, Điều 51 BLHS. Tính chất, hành vi phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng treo là có căn cứ cần được chấp nhận.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ, tham gia tích cực từ đầu, số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc là nhiều thứ sáu trong các bị cáo nhưng bị cáo đang có 01 tiền án 07 tháng tù chưa thi hành án vì vậy lần phạm tội này bị cáo “tái phạm”, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, điều này thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, cần lên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc, việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là cần thiết. Tổng hợp hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 56 BLHS, tổng hợp hình phạt của 2 bản án đối với bị cáo.

Bị cáo Hồ Văn N sử dụng số tiền đánh bạc nhiều thứ 4, bị cáo đang có 01 tiền án về tội “*Đánh bạc*” vì vậy lần phạm tội này bị cáo “tái phạm”, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, điều này thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, cần lên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc. Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự vì vậy khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ cần được chấp nhận.

Bị cáo Đậu Đình T sử dụng số tiền đánh bạc nhiều thứ 5, bị cáo đang có 01 tiền án về tội “gây rối trật tự nơi công cộng”, “Cố ý gây thương tích” xét xử năm 2005, bị cáo đã chấp hành án xong nhưng chưa thi hành khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm, vì vậy lần phạm tội này bị cáo “tái phạm” đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, điều này thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, cần lên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc. Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ cần được chấp nhận.

Bị cáo Hoàng Xuân Th sử dụng số tiền để đánh bạc nhiều thứ 2 trong số các bị cáo. Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội “Đánh bạc” và 2 lần bị xử phạt về hành vi “Đánh bạc” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học hoàn lương, vì vậy cần lên cho bị cáo một mức án thật nghiêm minh, Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, việc cách ly

bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ cần được chấp nhận.

Bị cáo Trương Văn H sử dụng số tiền để đánh bạc nhiều nhất trong số các bị cáo, nhưng xét thấy bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tính chất, hành vi phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng việc không cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng không gây nguy hiểm và ảnh hưởng xấu đến tình hình Ch trị địa phương, không ảnh hưởng đến công tác phòng ngừa tội phạm chung và thể hiện Ch sách khoan hồng của Nhà nước. Ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo là có căn cứ cần được chấp nhận.

Bị cáo Ngân Văn N sử dụng số tiền để đánh bạc ít nhất; Chu Huy H là người giúp Hoàng Xuân Th tham gia đánh bạc nên đã đồng phạm về tội đánh bạc với vai trò người giúp sức. Bị cáo Chu Huy H được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo Ngân Văn N được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy tính chất, hành vi phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng việc không cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng không gây nguy hiểm và ảnh hưởng xấu đến tình hình Ch trị địa phương, không ảnh hưởng đến công tác phòng ngừa tội phạm chung và thể hiện Ch sách khoan hồng của Nhà nước. Ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án cải tạo không giam giữ là có căn cứ cần được chấp nhận. Xét thấy bị cáo Nghị và bị cáo H có thu nhập thấp nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của BLHS, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy qua kết quả xác minh tài sản, các bị cáo Nguyễn Thạc T, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Xuân Th, Ngân Văn N, Trương Văn H, Hồ Văn N, Đậu Đình T, Chu Huy H không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội, thu nhập thấp, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Số tiền 13.750.000 đồng (*Mười ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*), đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc vì vậy áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho Hồ Văn N 20.850.000 đồng (*Hai mươi triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*), Đậu Đình T 3.300.000 đồng (*Ba triệu ba trăm nghìn đồng*) là số tiền các bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tiêu hủy: 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân màu xanh trắng, trong bộ bài quân 9 chuồn và quân ri rô đã bị xé rách; 01 (Một) chiếc nhựa màu xanh, vàng.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thạc T, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Xuân Th, Ngân Văn N, Trương Văn H, Hồ Văn N, Đậu Đình T, Chu Huy H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 10 (Mười) tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 56 BLHS, tổng hợp hình phạt 7 (Bảy) tháng tù của bản án số 128/2022/HSPT ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải thi hành án hình phạt chung của hai bản án là 17 (Mười bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2022 nhưng được trừ thời gian tạm giữ của bản án số 128/2022/HSPT từ ngày 14/7/2021 đến ngày 23/7/2021.

Xử phạt: Hồ Văn N 12 (Mười hai) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/11/2022.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đậu Đình T 6 (Sáu) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/11/2022 đến ngày 22/11/2022.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hoàng Xuân Th 6 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2022 đến ngày 10/01/2023.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thạc T 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/2/2023).

Xử phạt: Trương Văn H 9 (C) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 (Mười tám) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/2/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Thạc T, Trương Văn H về cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An quản lý giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình các bị cáo có trách nhiệm với địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách các bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 điều 65 bộ luật hình sự.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ngân Văn N 21 (*Hai mươi mốt*) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ 9 ngày tạm giữ bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ, nay buộc bị cáo còn phải chấp hành 20 (*Hai mươi*) tháng 3 (*Ba*) ngày cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Chu Huy H 18 (*Mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ 9 ngày tạm giữ bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ, nay buộc bị cáo còn phải chấp hành 17 (*Mười bảy*) tháng 3 (*Ba*) ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Chu Huy H, Ngân Văn N cho UBND xã H, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian các bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời gian cải tạo không giam giữ của các bị cáo được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát bị cáo thực hiện theo Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung cho tất cả các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 13.750.000 đồng (*Mười ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho Hồ Văn N 20.850.000 đồng (*Hai mươi triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*); Đậu Đình T 3.300.000 đồng (*Ba triệu ba trăm nghìn đồng*).

Tiêu hủy: 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân màu xanh trắng, trong bộ bài quân 9 chuồn và quân ri rô đã bị xé rách; 01 (Một) chiếu nhựa màu xanh, vàng kích thước (160x178)cm.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 01 năm 2023 giữa Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục thi hành án huyện Tân Kỳ.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Thạc T, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Xuân Th, Ngân Văn N, Trương Văn H, Hồ Văn N, Đậu Đình T, Chu Huy H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;

- Bị cáo;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Thị Thu Hương

